IV. 填一填：請把正確生詞的號碼填到空格裡。
tián yī tián qǐng bǎ zhèng què shēng cí de hào mǎ tián dào kōng gé lǐ

Fill in the blanks with the correct vocabulary words.

A. 1. 叫 2. 什麼

：你好，你叫_____名字？

：你好，我_____陳心美。

B. 1. 名字 2. 好

：你_____，你叫什麼_____？

：你_____，我叫東明。

C. 1. 叫 2. 我

：你好，我叫心美。你_____什麼名字？

：你好，_____叫林東明。

V. 寫一寫：請在空格裡寫出正確的漢字。 Write the correct characters in the boxes.
xiě yī xiě qǐng zài kōng gé lǐ xiě chū zhèng què de hàn zì

你 好

：

ní hǎo

，你叫什麼名字？
ní jiào shén me míng zì

你 好

：

ní hǎo

，你好，我叫李大文。
ní hǎo wǒ jiào lǐ dà wén

LIVEWORKSHEETS